

Số: /KH-UBND

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Bộ Y tế về việc triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức chiến dịch tập trung trong 90 ngày nhằm rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành y tế phát sinh trên địa bàn tỉnh, bảo đảm dữ liệu đạt tiêu chí: Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Đồng bộ, xuyên suốt.

Kết nối, chia sẻ dữ liệu trong hệ thống chính trị trong 12 CSDL chuyên ngành y tế; đảm bảo an toàn thông tin, an ninh dữ liệu cho các CSDL

Chuẩn hóa, đồng bộ dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, chuyển đổi số ngành y tế, Đề án 06, Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của tỉnh, đồng thời phục vụ kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia và Trung tâm Dữ liệu quốc gia theo quy định.

Thiết lập cơ chế phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa Sở Y tế, Công an tỉnh, Sở Tư pháp, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ sở y tế, đơn vị phát sinh dữ liệu trong quá trình rà soát, xác minh, cập nhật và duy trì dữ liệu. Hình thành quy trình vận hành thường xuyên sau chiến dịch để dữ liệu tiếp tục được cập nhật, kiểm tra, phúc tra, cảnh báo lỗi và duy trì ở trạng thái sống.

2. Yêu cầu

Triển khai thống nhất, quyết liệt từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở; phân công rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, đầu mối chịu trách nhiệm, thời hạn hoàn thành và sản phẩm đầu ra.

Kết hợp chặt chẽ giữa xử lý kỹ thuật tập trung và rà soát, xác minh thực địa trực tiếp tại địa phương đối với các lỗi liên quan đến nhân thân, cư trú, hộ tịch; bảo đảm dữ liệu sau khi cập nhật có căn cứ pháp lý và căn cứ nghiệp vụ.

Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe, dữ liệu trẻ em, dữ liệu người yếu thế và các dữ liệu nhạy cảm khác.

Không tự ý xóa, gộp hoặc thay đổi trạng thái hồ sơ khi chưa đủ căn cứ nghiệp vụ hoặc chưa có xác nhận của đơn vị có thẩm quyền

II. PHẠM VI TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Kế hoạch thực hiện làm sạch đồng bộ đối với toàn bộ dữ liệu phát sinh trên địa bàn tỉnh thuộc 12 CSDL chuyên ngành Y tế:

1. CSDL cơ sở trợ giúp xã hội.
2. CSDL đối tượng trợ giúp xã hội.
3. CSDL lĩnh vực dự phòng, HIV, AIDS.
4. CSDL môi trường cơ sở y tế.
5. CSDL người khuyết tật.
6. CSDL người làm công tác xã hội.
7. CSDL quản lý trẻ em.
8. CSDL về an toàn thực phẩm.
9. CSDL về khám, chữa bệnh.
10. CSDL về nhân lực y tế.
11. Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.
12. Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em/sức khỏe sinh sản.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Chiến dịch được triển khai xuyên suốt từ tháng 7/2026 đến hết tháng 9/2026, chia làm 6 giai đoạn (*bám sát theo tiến độ thời gian Kế hoạch số 1248/KH-BYT*)

1. Giai đoạn 1: Khởi động và phân công đầu mối

- **Thời gian thực hiện:** Tháng 7/2026.

- **Nội dung:**

- + Thành lập Tổ công tác cấp tỉnh và các Tổ dữ liệu cấp xã;
- + Xác định đầu mối phụ trách cho từng CSDL;
- + Thiết lập cơ chế báo cáo, điều phối.

- **Phương pháp:** Ban hành Quyết định/Thông báo phân công; tổ chức họp trực tuyến toàn tỉnh để quán triệt nội dung chỉ đạo từ Bộ Y tế.

- **Sản phẩm đầu ra:** Quyết định thành lập Tổ công tác cấp tỉnh/cấp xã; Danh sách đầu mối các cấp; Ma trận CSDL - đơn vị chủ quản.

2. Giai đoạn 2: Kiểm kê dữ liệu, chuẩn hóa bộ quy tắc

- **Thời gian thực hiện:** Tháng 7/2026.

- **Nội dung:**

+ Kiểm kê toàn bộ số lượng bản ghi hiện hành tại địa phương, rà soát hạ tầng và tình trạng kết nối;

+ Áp dụng bộ trường bắt buộc, danh mục dùng chung và logic nghiệp vụ do Trung ương ban hành;

+ Chuẩn hóa danh mục địa giới, mã cơ sở, mã đơn vị, mã trạng thái;

+ Áp dụng dashboard chiến dịch do Trung ương ban hành.

- **Phương pháp:** Sử dụng công cụ quét tự động kết hợp báo cáo thủ công để thống kê thực trạng dữ liệu nền; kết nối dashboard theo hướng dẫn chuyên môn của Trung ương.

- **Sản phẩm đầu ra:** Báo cáo kiểm kê dữ liệu tỉnh; bộ quy tắc mapping danh mục chuẩn; dashboard ban đầu.

3. Giai đoạn 3: Đánh giá hiện trạng và tạo danh sách lỗi

- **Thời gian thực hiện:** Từ ngày 23/7/2026 đến ngày 02/8/2026.

- **Nội dung:**

+ Chạy profiling dữ liệu của tỉnh trên hệ thống;

+ Thống kê, bóc tách dữ liệu theo các nhóm lỗi (thiếu, sai định dạng, sai logic, trùng lặp, dữ liệu rác/test);

+ Cấp tài khoản xử lý dữ liệu theo vai trò

+ Tổ chức tập huấn cho đầu mối cấp tỉnh, cấp xã và đơn vị phát sinh dữ liệu.

- **Phương pháp:** Tiếp nhận danh sách phân tách lỗi từ Trung tâm Thông tin y tế quốc gia, phân phối và phân quyền chi tiết cho từng cơ sở y tế, địa bàn cấp xã.

- **Sản phẩm đầu ra:** Báo cáo lỗi ban đầu; danh sách lỗi chi tiết giao về từng đơn vị/xã; tài khoản phân quyền hợp lệ; tài liệu hướng dẫn.

4. Giai đoạn 4: Xử lý kỹ thuật tập trung

- **Thời gian thực hiện:** Từ ngày 03/8/2026 đến ngày 22/8/2026.

- **Nội dung:**

+ Đóng băng mốc dữ liệu gốc ban đầu để sao lưu;

+ Thực hiện chuẩn hóa định dạng tự động (họ tên, ngày tháng, giới tính, mã đơn vị,...);

+ Khử trùng lặp tuyệt đối theo quy tắc của Trung ương phê duyệt;

+ Tạo danh sách nghi trùng cần xác minh; loại bỏ/đánh dấu hồ sơ test, hồ sơ rác, hồ sơ không có căn cứ nghiệp vụ;

+ Đối soát bước 1 với CSDL dân cư, hộ tịch, địa giới, cơ sở y tế, danh mục dùng chung.

- **Phương pháp:** Thực hiện bằng các công cụ phần mềm tập trung tại tuyến tỉnh dưới sự đồng hành của các doanh nghiệp công nghệ, hạn chế can thiệp thủ công sai quy định.

- **Sản phẩm đầu ra:** Snapshot dữ liệu chuẩn định dạng; danh sách bản ghi đã xử lý tự động; danh sách nghi trùng tương đối chuyển xác minh thủ công; báo cáo đối soát bước 1.

5. Giai đoạn 5: Rà soát thực địa và cập nhật bổ sung

- **Thời gian thực hiện:** Từ ngày 23/8/2026 đến ngày 15/9/2026.

- **Nội dung:** Đây là giai đoạn cốt lõi tại địa phương.

+ Sở Y tế điều phối danh sách lỗi về xã;

+ Công an cấp xã xác minh định danh, cư trú, chuyển đi, không còn ở địa bàn, trùng/nghi trùng;

+ Tư pháp – hộ tịch xác minh khai sinh, khai tử, thay đổi hộ tịch;

+ Trạm y tế, CDC, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở tiêm chủng cập nhật dữ liệu y tế chuyên ngành;

+ Đơn vị an toàn thực phẩm, nhân lực y tế, môi trường y tế và bảo trợ xã hội cập nhật dữ liệu theo phạm vi được giao.

- **Phương pháp:** Đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng đối với các hồ sơ lỗi; lập biên bản xác nhận kết quả rà soát thực tế.

- **Sản phẩm đầu ra:** Toàn bộ hồ sơ lỗi được cập nhật đúng trên hệ thống; kết quả xác minh của Công an cấp xã, Tư pháp – hộ tịch; Biên bản xác nhận của Tổ dữ liệu cấp xã.

6. Giai đoạn 6: Kiểm tra, phúc tra, nghiệm thu và bàn giao duy trì

- **Thời gian thực hiện:** Từ ngày 16/9/2026 đến ngày 30/9/2026.

- **Nội dung:**

+ Chạy lại bộ quy tắc kiểm tra sau khi địa phương cập nhật;

+ Phúc tra mẫu tại các địa bàn có tỷ lệ lỗi cao hoặc xử lý bất thường;

+ Đối soát bước 2 với CSDL dân cư, CSDL tổng hợp quốc gia và hệ thống liên quan;

+ Nghiệm thu từng CSDL theo tiêu chí Đúng, Đủ, Sạch, Sống;

+ Lập danh sách tồn đọng có lý do và kế hoạch xử lý tiếp;

+ Tiếp nhận và triển khai thực hiện quy trình duy trì dữ liệu sống theo hướng dẫn Trung ương.

- **Phương pháp:** Hội đồng nghiệm thu cấp tỉnh tiến hành đánh giá; lập danh sách tồn đọng có lý do (nếu có) và ký kết biên bản bàn giao quy trình vận hành.

- **Sản phẩm đầu ra:** Báo cáo chất lượng dữ liệu sau làm sạch của tỉnh; Biên bản nghiệm thu và phúc tra; Quy trình vận hành duy trì dữ liệu sống sau chiến dịch; Báo cáo tổng kết gửi Bộ Y tế.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Sở Y tế

Là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, đúng quy định. Trong đó, lưu ý tập trung các nhiệm vụ:

- Tham mưu thành lập Tổ công tác cấp tỉnh; chỉ đạo trực tiếp các đơn vị trực thuộc: Rà soát, làm sạch CSDL lĩnh vực dự phòng, HIV/AIDS, hệ thống tiêm chủng quốc gia, sức khỏe bà mẹ trẻ em, các dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi được giao; rà soát dữ liệu môi trường cơ sở y tế, hệ thống xử lý chất thải, nước thải, hợp đồng xử lý chất thải, báo cáo quan trắc, hồ sơ pháp lý môi trường; rà soát hồ sơ bệnh nhân, CCCD/CMND, BHYT, tình trạng điều trị, chuyển tuyến, bỏ trị, tử vong, trùng hồ sơ và trạng thái điều trị hiện tại; rà soát thông tin cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm; giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm; kết quả kiểm tra, thanh tra, xử phạt; thông tin sản phẩm, mẫu kiểm nghiệm, địa chỉ và người đại diện cơ sở; rà soát dữ liệu người bệnh, hồ sơ khám bệnh, chữa bệnh, dữ liệu hành chính, mã định danh, thẻ bảo hiểm y tế, mã cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, mã dịch vụ, dữ liệu liên thông từ HIS và các dữ liệu chuyên ngành khác; rà soát dữ liệu người được tiêm, lịch sử tiêm, mũi tiêm, loại vắc xin, ngày tiêm, cơ sở tiêm, thông tin người giám hộ đối với trẻ em; rà soát dữ liệu cơ sở, dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội, người khuyết tật, người làm công tác xã hội, thông tin định danh, địa chỉ, tình trạng hưởng chính sách và trạng thái hiện tại; rà soát dữ liệu nhân lực y tế, giấy phép hành nghề, vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, đơn vị công tác, biến động tăng/giảm nhân sự.

- Đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch, tham mưu báo cáo theo quy định.

2. Công an tỉnh

- Chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp với các đơn vị có liên quan tại cấp xã thực hiện xác minh số định danh cá nhân/CCCD, tình trạng cư trú, thay đổi địa chỉ, trường hợp trùng/nghe trùng, trường hợp đã chuyển đi, không còn ở địa bàn hoặc chưa xác định được nhân thân theo hướng dẫn của Bộ Công an.

- Phối hợp kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn các giải pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong suốt chiến dịch.

3. Sở Tư pháp

Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Y tế và Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, xác minh, đối chiếu dữ liệu hộ tịch phục vụ làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế. Phối hợp giải quyết các trường hợp dữ liệu chưa thống nhất giữa cơ sở dữ liệu hộ tịch và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp hỗ trợ, hướng dẫn bảo đảm hạ tầng số, kết nối, chia sẻ dữ liệu và an toàn thông tin theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với Trạm Y tế, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan trong việc rà soát, đối chiếu, xác minh thông tin trẻ em, học sinh phục vụ làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu thuộc các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế theo quy định.

- Phối hợp tuyên truyền đến học sinh, phụ huynh học sinh về mục đích, ý nghĩa của Chiến dịch; vận động phụ huynh phối hợp cung cấp, cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tạo điều kiện để cán bộ đầu mối phối hợp thực hiện việc rà soát, đối chiếu thông tin trẻ em trong độ tuổi đi học, góp phần nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và chăm sóc sức khỏe học đường.

6. Đề nghị Báo và phát thanh, truyền hình Cà Mau

Triển khai thực hiện công tác truyền thông về mục đích, ý nghĩa của chiến dịch tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

7. Tỉnh đoàn

- Phối hợp với chính quyền địa phương, ngành Y tế, Công an và các đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động đoàn viên, thanh niên và Nhân dân tham gia, hưởng ứng Chiến dịch.

- Phát huy vai trò của lực lượng đoàn viên, thanh niên trong việc hỗ trợ chuyển đổi số tại cơ sở; tham gia hướng dẫn người dân cập nhật, bổ sung thông tin, hỗ trợ rà soát, xác minh dữ liệu theo phân công của địa phương.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, tình nguyện hỗ trợ thực hiện Chiến dịch tại địa bàn dân cư, góp phần nâng cao nhận thức của người dân về quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu số trong lĩnh vực y tế.

8. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Huy động toàn bộ hệ thống chính trị cơ sở tham gia chiến dịch và đảm bảo kinh phí, bố trí nguồn lực cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết phục vụ cho công tác nhập liệu, rà soát dữ liệu tại địa phương.

- Thành lập Tổ dữ liệu cấp xã do Lãnh đạo UBND cấp xã làm Tổ trưởng; thành phần gồm: Công an cấp xã, Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch, Trạm y tế, Công chức Văn hóa - Xã hội, cùng sự tham gia hỗ trợ của Trưởng thôn/Tổ dân phố, cộng tác viên dân số/y tế/trẻ em. Tổ dữ liệu cấp xã chịu trách nhiệm xác minh các danh sách lỗi được giao và phản hồi kết quả xử lý và phân công nhiệm vụ cụ thể như sau:

- + Công an cấp xã: Phối hợp xác minh số định danh cá nhân/CCCD, tình trạng cư trú, thay đổi địa chỉ, trường hợp trùng/nghe trùng, trường hợp đã chuyển đi, không còn ở địa bàn hoặc chưa xác định được nhân thân.

- + Bộ phận tư pháp - hộ tịch cấp xã: Phối hợp xác minh khai sinh, khai tử, thay đổi hộ tịch, dữ liệu trẻ em mới sinh, thông tin cha/mẹ/người giám hộ, trường hợp đã mất nhưng hồ sơ còn trạng thái đang hoạt động.

+ Trạm Y tế cấp xã: Rà soát dữ liệu trẻ em, tiêm chủng, sức khỏe bà mẹ trẻ em, đối tượng quản lý sức khỏe tại địa bàn và dữ liệu phát sinh từ tuyến y tế cơ sở.

+ Công chức văn hóa - xã hội cấp xã: Rà soát dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội, đối tượng trợ giúp xã hội, người khuyết tật, người làm công tác xã hội, trẻ em tại cơ sở, đối tượng chính sách và nhóm yếu thế.

+ Cán bộ địa bàn, cộng tác viên dân số/y tế/trẻ em, trưởng thôn/tổ dân phố: Hỗ trợ xác minh thực tế các trường hợp thiếu thông tin, sai địa chỉ, di biến động, trẻ mới sinh, người đã mất, người không có khả năng tự cung cấp thông tin.

+ Cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm trên địa bàn: Phối hợp cung cấp, đối chiếu thông tin pháp lý khi có yêu cầu.

- Tuyên truyền, vận động các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn phối hợp cung cấp, đối chiếu thông tin pháp lý, địa chỉ, người đại diện, giấy chứng nhận, ngành nghề kinh doanh và tình trạng hoạt động khi được yêu cầu.

- Thường xuyên kiểm tra, kiểm điểm tiến độ làm sạch dữ liệu của các đơn vị trên địa bàn; phê bình các đơn vị để xảy ra tình trạng chậm tiến độ hoặc làm việc hình thức.

9. Các sở, ban, ngành có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan trong việc rà soát, xác minh, đối chiếu, chuẩn hóa dữ liệu thuộc lĩnh vực quản lý. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp cung cấp thông tin, cập nhật dữ liệu theo yêu cầu; tham gia kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai, bố trí nhân lực, kinh phí và các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện; phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế trong quá trình triển khai Chiến dịch; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, các PCT Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Như mục V;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX (B⁴⁸);
- Lưu: VT, KP213/7.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Luân